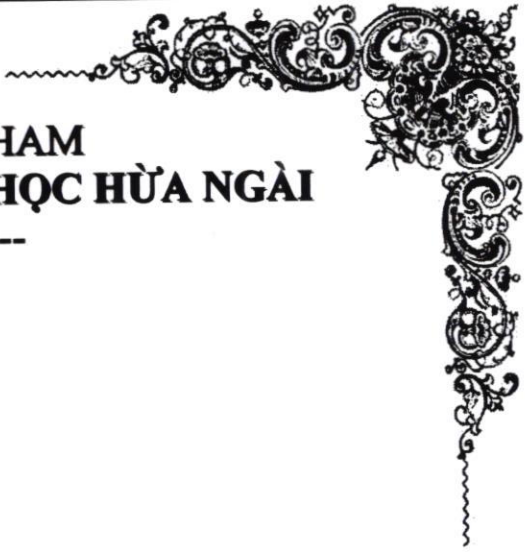
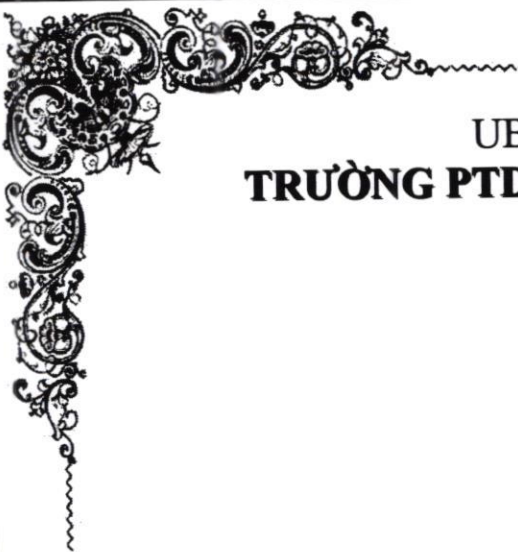




UBND XÃ PA HAM
TRƯỜNG PTDTBT TIỂU HỌC HỪA NGÀI
--------

QUY ĐỊNH- QUY TẮC ỨNG XỬ TRONG TRƯỜNG HỌC



Pa Ham, tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định Quy tắc ứng xử trong trường học

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội;
Căn cứ Nghị định 37/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 03/2026/TT-BGDĐT ngày 30/01/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư Quy định quy tắc ứng xử của nhà giáo;

Căn cứ Công văn số 738/SGDDĐT-TCCB ngày 05/3/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Điện Biên về việc triển khai thực hiện Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT;

Xét yêu cầu xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện trong nhà trường; Theo đề nghị của bộ phận chuyên môn trường PTDTBT tiểu học Hừa Ngài.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định Quy tắc ứng xử trong trường PTDTBT Tiểu học Hừa Ngài”

Điều 2: Quy định Quy tắc ứng xử là cơ sở để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường thực hiện các chuẩn mực về đạo đức, lối sống, phong cách làm việc và giao tiếp trong môi trường giáo dục.

Điều 3: Toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên Trường PTDTBT Tiểu học Hừa Ngài có trách nhiệm nghiêm túc thực hiện Quy định này.

Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường có trách nhiệm phối hợp tuyên truyền, phổ biến và giám sát việc thực hiện Quy tắc ứng xử.

Điều 4: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các bộ phận chuyên môn, các tổ chức đoàn thể và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu;
- Tổ chức đoàn thể, GV-NV;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Văn Diên

QUY ĐỊNH QUY TẮC ỨNG XỬ TRONG TRƯỜNG HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-THHN ngày 9/3/2026
của Hiệu trưởng Trường PTDTBT Tiểu học Hừa Ngải)

I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

1. Quy tắc ứng xử quy định tại Quyết định này áp dụng cho Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (gọi chung là viên chức) đang công tác trong trường PTDTBT tiểu học Hừa Ngải;

2. Quy định này được áp dụng trong các mối quan hệ: Trong nội bộ nhà trường; với học sinh; với cha mẹ học sinh; với cộng đồng xã hội; trong môi trường mạng và nền tảng số.

3. Viên chức ngoài việc thực hiện Quy tắc ứng xử của trường PTDTBT tiểu học Hừa Ngải tại văn bản này còn phải thực hiện nghiêm túc Quy chế văn hoá công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước theo quy định và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 2. Mục đích xây dựng quy tắc ứng xử của nhà giáo

1. Quy định chuẩn mực về nhận thức, thái độ, hành vi ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong Trường PTDTBT Tiểu học Hừa Ngải.

2. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, tôn trọng sự khác biệt, phát huy tinh thần đoàn kết, hợp tác và trách nhiệm trong nhà trường.

3. Nâng cao phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, văn hóa ứng xử của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; góp phần xây dựng hình ảnh người thầy mẫu mực.

4. Phòng ngừa các hành vi bạo lực học đường, vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm pháp luật, đồng thời tạo cơ sở để kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Điều 3: Nguyên tắc xây dựng quy tắc ứng xử nhà giáo

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật, của ngành giáo dục và của nhà trường.

2. Đảm bảo tính chuẩn mực, nhân văn, văn hóa, tôn trọng và trách nhiệm.

3. Phù hợp với đặc điểm môi trường giáo dục tiểu học và vùng dân tộc.

4. Đảm bảo tính gương mẫu của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

5. Tôn trọng nhân phẩm, danh dự, quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh và đồng nghiệp.

6. Khuyến khích đổi mới, sáng tạo, hợp tác và chia sẻ trong công việc.

Điều 4. Các hành vi bị cấm:

1. Hút thuốc lá khi tham gia các hoạt động giáo dục, trong phòng họp, hội trường, nơi đông người, trong công sở, trường học.

2. Uống rượu, bia, đồ uống có cồn trước, trong giờ làm việc, giữa 2 buổi làm việc.

3. Các hành vi gây phiền hà, sách nhiễu; nhận các lợi ích bất hợp pháp từ người đến giao dịch, công tác.

4. Đánh bạc dưới mọi hình thức và tham gia các tệ nạn xã hội, các hoạt động giải trí không lành mạnh.

5. Các hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm học sinh, đồng nghiệp.

6. Có hành vi: Bạo lực học đường; Quấy rối; Phân biệt đối xử; Gian lận trong chuyên môn, thi cử; Vi phạm đạo đức nghề nghiệp nhà giáo; Tổ chức dạy thêm, học thêm trái quy định; Sử dụng mạng xã hội để nói xấu đồng nghiệp, đăng tải thông tin tiêu cực về học sinh.

II. NỘI DUNG QUY TẮC ỨNG XỬ:

Điều 5: Quy tắc ứng xử chung trong nhà trường

1. Chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của nhà giáo; chấp hành sự phân công, điều động của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Tận tụy với công việc; giảng dạy, giáo dục đúng mục tiêu, nguyên lý giáo dục; thực hiện đầy đủ và bảo đảm chất lượng chương trình giáo dục; tích cực học tập, rèn luyện nâng cao đạo đức nhà giáo, trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; trung thực trong học tập, nghiên cứu khoa học và thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục; tiếp thu có chọn lọc và vận dụng phù hợp các giá trị tiến bộ khoa học công nghệ, văn minh của nhân loại trong hoạt động nghề nghiệp; có trách nhiệm trong việc sử dụng thông tin và ứng xử trên không gian mạng.

3. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự, nhân phẩm, nhân cách của nhà giáo; mẫu mực, nêu gương; có thái độ lịch sự, thân thiện; thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, bệnh thành tích; thực hiện phê bình và tự phê bình thường xuyên; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

4. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan cơ sở giáo dục; phòng chống bạo lực học đường: đoàn kết, xây dựng, yêu thương, giúp đỡ người khác; bảo vệ uy tín, danh dự của người khác và của cơ sở giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, văn minh, dân chủ, đổi mới, sáng tạo; tích cực tham gia vào hoạt động quản lý, quản trị và các hoạt động chuyên môn khác của nhà trường.

5. Ngôn ngữ trong sáng, dễ hiểu, đúng mực, trung thực, tôn trọng; đeo thẻ công chức, viên chức, nhân viên trong giờ làm việc; trang phục gọn gàng, lịch sự, phù hợp với môi trường, hoạt động giáo dục và các quy định có liên quan.

+ Đối với nam:

- Không để râu (ria), tóc dài, nhuộm tóc nhiều màu, đeo khuyên tai, hoặc cạo trọc đầu.

- Mặc áo sơ mi, bỏ áo vào quần, mang giày hoặc dép có quai hậu (bắt buộc sử dụng quai hậu); vào các ngày Lễ khai giảng, Hội nghị CBCC, Đại hội Chi bộ, Lễ tổng kết và các ngày Lễ khác mặc đồng phục theo quy định của nhà trường.

+ Đối với nữ:

- Nữ không trang điểm lòe loẹt, không nhuộm tóc nhiều màu; không mặc

áo mỏng, áo ôm hoặc cổ hở nhiều, tay quá ngắn hoặc cộc.

- Mặc áo dài (trang phục dân tộc) vào các ngày Lễ khai giảng, Hội nghị VC-NLĐ, Đại hội, Lễ tổng kết và các ngày Lễ khác theo quy định của nhà trường

6. Không lợi dụng chức danh, danh hiệu, hình ảnh nhà giáo và hoạt động nghề nghiệp để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật hay tư lợi cá nhân; không đi muộn, về sớm, không làm việc riêng, không tự ý bỏ vị trí công tác trong giờ làm việc; không được tuyên truyền, phổ biến những nội dung trái với quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước; không hút thuốc lá, sử dụng đồ uống có cồn khi thực hiện nhiệm vụ; không sử dụng chất cấm và các chất kích thích khác theo quy định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của người học, đồng nghiệp.

7. Hết giờ làm việc, trước khi ra về phải kiểm tra, tắt điện, tắt quạt, khóa chốt các cửa bảo đảm an toàn cơ quan, đơn vị. Sử dụng điện, nước, văn phòng phẩm tiết kiệm, an toàn tại nhà trường.

Điều 6. Ứng xử của cán bộ quản lý

1. Hướng dẫn cấp dưới triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính, việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn;

2. gương mẫu cho cấp dưới học tập, noi theo về mọi mặt. Nắm vững tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, hoàn cảnh của cấp dưới; chân thành đồng viên, thông cảm, chia sẻ khó khăn, vướng mắc trong công việc và cuộc sống của cấp dưới.

3. Không cửa quyền, hách dịch, quan liêu, trù dập, xa rời cấp dưới.

4. Lắng nghe ý kiến đóng góp của giáo viên, nhân viên; Tôn trọng chuyên môn, tạo điều kiện phát triển năng lực; Công bằng, minh bạch trong đánh giá, phân công nhiệm vụ; Không áp đặt, gây áp lực không cần thiết; Khuyến khích sáng tạo, đổi mới phương pháp giáo dục.

5. Đối với người học luôn quan tâm, bảo vệ quyền lợi của học sinh; Không phân biệt đối xử giữa các học sinh; Tạo môi trường học tập an toàn, thân thiện.

6. Đối với cha mẹ học sinh phối hợp chặt chẽ trong giáo dục học sinh; Giải quyết phản ánh của phụ huynh với tinh thần cầu thị.

Điều 7. Ứng xử với người học

1. Có thái độ mẫu mực, tinh thần bao dung, trách nhiệm, yêu thương; phản hồi, nhận xét, khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh; đồng viên, khích lệ sự phấn đấu và phát triển của người học.

2. Tạo môi trường giáo dục an toàn, tích cực và bình đẳng; khuyến khích người học tham gia nghiên cứu, lao động sản xuất, hoạt động phục vụ cộng đồng, phát triển bền vững.

3. Tôn trọng, đánh giá đúng thực chất năng lực của người học; bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người học; tạo động lực phát huy phẩm chất và năng lực người học; lắng nghe, kịp thời tư vấn, hỗ trợ người học về lĩnh vực học tập, xã hội bảo đảm phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi.

4. Không phân biệt đối xử giữa những người học dưới mọi hình thức; không xúc phạm, gây tổn thương, trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại người học dưới mọi hình thức và báo cáo kịp thời với lãnh đạo, cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện người học bị bạo lực, xâm hại; không ép buộc người học tham gia các hoạt động mang tính chất tự nguyện, không công khai thông tin của người học trái quy định; không gian lận, cố ý làm sai lệch kết quả trong các hoạt động tuyển sinh, đánh giá người học.

Điều 8. Ứng xử với đồng nghiệp

1. Trung thực, chân thành, đoàn kết, có tinh thần hợp tác, chia sẻ trách nhiệm, giúp đỡ lẫn nhau; tự phê bình và phê bình bảo đảm khách quan, nghiêm túc, thẳng thắn, mang tính xây dựng vì sự tiến bộ của đồng nghiệp.

2. Tôn trọng và lắng nghe ý kiến của đồng nghiệp, phối hợp, trao đổi kinh nghiệm, học hỏi trong hoạt động nghề nghiệp.

3. Không xúc phạm, chia rẽ, gây mất đoàn kết nội bộ; không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; không công khai thông tin của đồng nghiệp trái quy định.

Điều 9. Ứng xử với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

1. Chấp hành sự phân công, chỉ đạo, điều hành của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Lắng nghe và cầu thị tiếp thu ý kiến đánh giá, góp ý của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong hoạt động nghề nghiệp.

3. Tích cực tham mưu và thể hiện rõ chính kiến với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Trung thực, thẳng thắn trong báo cáo, đề xuất, tham gia đóng góp ý kiến với cấp trên, bảo vệ uy tín, danh dự cho cấp trên. Không được lợi dụng việc góp ý, phê bình hoặc đơn thư nặc danh, mạo danh làm tổn hại uy tín của cấp trên.

4. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết nội bộ; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.

Điều 10. Ứng xử với cha mẹ hoặc người giám hộ của người học

1. Sẵn sàng hợp tác, hỗ trợ, chia sẻ với cha mẹ hoặc người giám hộ của người học về hoạt động giảng dạy, giáo dục vì sự tiến bộ của người học.

2. Chủ động, kịp thời cung cấp, trao đổi thông tin trung thực về người học; chương trình, kế hoạch giảng dạy, giáo dục khi được sự đồng ý của cấp quản lý theo thẩm quyền.

3. Khuyến khích, tạo điều kiện để cha mẹ hoặc người giám hộ của người học tham gia vào hoạt động giáo dục vì sự tiến bộ của người học.

4. Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi, ép buộc cha mẹ hoặc người giám hộ của người học tham gia các hoạt động trái quy định của Nhà nước và các hoạt động mang tính chất tự nguyện.

Điều 11. Ứng xử với cộng đồng

1. Tuân thủ, chấp hành nội quy, quy tắc nơi công cộng; tôn trọng không gian chung của cộng đồng; ứng xử văn minh, lịch thiệp, đúng mực, bảo vệ cảnh quan môi trường khi tham gia hoạt động cộng đồng.

2. Phát huy tinh thần tự nguyện, tự giác và tích cực tham gia các hoạt động xã hội; bảo vệ môi trường; thực hiện và phối hợp thực hiện hiệu quả các

phong trào, hoạt động từ thiện, nhân đạo, chăm lo người nghèo, đối tượng dễ bị tổn thương, yếu thế trong xã hội theo quy định của pháp luật; tham gia, lan tỏa phong trào xây dựng xã hội học tập, phát triển văn hóa đọc, khuyến học, khuyến tài.

3. Tích cực lan tỏa các giá trị nhân văn, những việc làm tốt, hình ảnh đẹp, hành vi ứng xử văn hóa trong xã hội, trong nhà trường đến cộng đồng; chủ động tham gia truyền thông, tuyên truyền về giáo dục, chống tin giả liên quan tới lĩnh vực giáo dục và nhà giáo trên các kênh mạng xã hội chính thống; công khai, minh bạch thông tin có liên quan khi tham gia các hoạt động xã hội.

4. Không tham gia, ủng hộ các hoạt động mê tín dị đoan và các hoạt động gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của cán bộ quản lý

1. Công khai quy tắc ứng xử của nhà giáo trên trang thông tin điện tử hoặc niêm yết tại bảng tin của nhà trường.

2. Phổ biến quy tắc ứng xử đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ hoặc người giám hộ của người học; thường xuyên tuyên truyền, quán triệt, thực hiện nội dung quy tắc ứng xử của nhà giáo, thiết lập kênh phản ánh hành vi ứng xử của nhà giáo, bảo đảm an toàn và bảo mật thông tin theo quy định.

3. Định kỳ kiểm tra công tác tổ chức thực hiện của các cá nhân; xử lý nghiêm, kịp thời đúng pháp luật đối với cá nhân vi phạm quy định tại Thông tư này; kiểm tra đột xuất đối với trường hợp nhà giáo có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng quy định về quy tắc ứng xử của nhà giáo thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân thực hiện tốt nội dung quy tắc ứng xử nhà giáo.

Điều 13: Trách nhiệm của giáo viên, nhân viên.

1. Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật, của ngành giáo dục và của nhà trường về văn hóa ứng xử trong môi trường giáo dục. Thực hiện đúng các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo, giữ gìn phẩm chất, danh dự và uy tín của nghề giáo. Tuân thủ đầy đủ các quy định trong Quy định quy tắc ứng xử trong trường học của Trường PTDTBT Tiểu học Hòa Ngãi.

2. Chủ động nghiên cứu, tìm hiểu và cập nhật các quy định mới liên quan đến đạo đức nhà giáo, văn hóa ứng xử trong nhà trường. Thực hiện nghiêm túc các nội dung quy định trong mọi hoạt động giáo dục, giảng dạy, công tác chuyên môn và các hoạt động khác của nhà trường.

3. Gương mẫu trong giao tiếp và ứng xử, chủ động phát hiện, ngăn ngừa và phản ánh các hành vi vi phạm.

4. Tích cực xây dựng môi trường văn hóa trong nhà trường, chịu trách nhiệm trước nhà trường về việc thực hiện quy tắc ứng xử.

Điều 14. Tổ chức thực hiện:

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, viên chức thuộc quyền và tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy tắc này.

2. Phối hợp với các đoàn thể trong việc tuyên truyền, phổ biến, theo dõi, đánh giá xếp loại viên chức.

Điều 15. Hiệu lực thi hành

Quy định này được thông qua và áp dụng thực hiện kể từ ngày ký Quyết định ban hành.

Trong trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh qui định thì sẽ được rà soát bổ sung hàng năm vào dịp Hội nghị viên chức, người lao động cho phù hợp, mọi sự thay đổi phải được ban lãnh đạo của trường thông qua và Hiệu trưởng quyết định thực hiện./.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Văn Diên